TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/HNGĐ - ST
Ngày 24-08-2022
V/v: Ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vương Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Lan Anh và ông Trần Giai Thưởng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Phú – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lâm – Kiểm sát viên.

Ngày 24/08/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 47/2022/ TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 03 năm 2022 về việc "Ly hôn, nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 15/07/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 20/2022/QĐST- HNGĐ ngày 06/08/2022 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1996; HKTT: Y, Đ, T, Bắc Ninh (vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt);

Bị đơn: Ông Đỗ Viết T1, sinh năm 1994; HKTT: Y, Đ, T, Bắc Ninh (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Trần Thị Thúy Hạnh trình bày:

Bà kết hôn với ông Đỗ Viết T1 vào ngày 14/08/2015, tại UBND xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống trong sinh hoạt, làm ăn.

Vợ chồng sống ly thân từ tháng 06 năm 2020 đến nay và không có khả năng đoàn tụ do mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài, trầm trọng. Cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, vợ chồng không còn tình cảm nên bà làm đơn yêu cầu xin ly hôn.

Về con chung: vợ chồng có 01 con chung là Đỗ Bảo T2, sinh ngày 26/06/2018. Từ khi vợ chồng ly thân con ở với ông Tiến và ông bà nội. Việc nuôi dưỡng con đảm bảo nên khi ly hôn bà đồng ý để ông Tiến được tiếp tục nuôi con, vấn đề cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp với gia đình chồng trong thời gian cùng chung sống không có nên bà không yêu cầu giải quyết. Vì lý do công việc nên bà đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã cấp, tống đạt, thông báo đầy đủ các văn bản tố tụng: Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập đương sự, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Biên bản về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ… cho bị đơn là ông Đỗ Viết T1 theo quy định của pháp luật nhưng ông Tiến không đến Tòa án làm việc, không gửi ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thúy H.

Kết quả xác minh tại gia đình và địa phương: Quan hệ hôn nhân và con chung của ông Đỗ Viết T1 và bà Nguyễn Thị Thúy H như nguyên đơn trình bày là đúng. Sau khi vợ chồng ly thân, ông Tiến cùng gia đình đã chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trâm khỏe mạnh, đầy đủ. Ông Tiến và gia đình có nguyện vọng được nuôi cháu Trâm khi vợ chồng ly hôn. Trong thời gian cùng chung sống bà Hạnh không có đóng góp gì vào khối tài sản chung của gia đình. Ông Tiến biết rõ việc bà Hạnh xin ly hôn nhưng vì lý do công việc nên ông Tiến không đến Tòa để giải quyết.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T:

Về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Toà án tiến hành thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền và thời hạn theo quy định của pháp luật. Việc ra các văn bản tố tụng, cũng như các thủ tục tố tụng tại phiên toà đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn không chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

Về nội dung: Áp dụng các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tuyên xử:

- *Về quan hệ vợ chồng:* Xử cho bà Nguyễn Thị Thúy H được ly hôn ông Đỗ Viết T1.

- *Về con chung:* Khi ly hôn, giao cho ông Tiến nuôi con chung của vợ chồng là Đỗ Bảo T2, sinh ngày 26/06/2018. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con không giải quyết. Bà Hạnh có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản, công nợ, công sức đóng góp với gia đình:* Không giải quyết

- *Về án phí:* Bà Nguyễn Thị Thúy H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà; sau khi nghe Kiểm sát viên trình bày quan điểm về việc giải quyết vụ án; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Người bị kiện là ông Đỗ Viết T1 có hộ khẩu thường trú tại xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh do vậy vụ án về việc "Ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn" theo yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thúy H thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện T theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

- *Quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị Thúy H và ông Đỗ Viết T1 kết hôn ngày 14/08/2015 tại UBND xã Đ. Quan hệ hôn nhân giữa hai bên tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về điều kiện và thủ tục kết hôn vì vậy quan hệ hôn nhân giữa bà Hạnh và ông Tiến là hôn nhân hợp pháp.

Xét thấy cuộc sống chung vợ chồng giữa bà Hạnh và ông Tiến không có hạnh phúc do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng sống ly thân đã lâu. Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông Tiến đến làm việc, hòa giải nhưng ông Tiến đều không có mặt, thể hiện việc không chấp hành pháp luật và không có ý thức hòa giải. Như vậy, mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài, không có biện pháp cải thiện, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình

thì yêu cầu xin ly hôn của bà Hạnh đối với ông Tiến là có căn cứ nên được chấp nhận.

- *Về con chung:* vợ chồng có một con chung là Đỗ Bảo T2, sinh ngày 26/06/2018, hiện đang ở với ông Tiến. Bà Hạnh xác nhận từ khi vợ chồng ly thân ông Tiến cùng gia đình chồng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trâm đảm bảo khỏe mạnh về thể chất và tinh thần nên khi ly hôn bà Hạnh đồng ý giao con chung cho ông Tiến tiếp tục nuôi dưỡng, vấn đề cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu giải quyết. Căn cứ vào kết quả làm việc với gia đình và địa phương thì ông Tiến có đủ điều kiện nuôi dưỡng con chung như trình bày của bà Hạnh nên cần giao cháu Trâm cho ông Tiến tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung:* Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- *Về tài sản chung, công nợ:* Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[3] *Về án phí:*

Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 264, 266 và các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án; tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Xử cho bà Nguyễn Thị Thúy H được ly hôn ông Đỗ Viết T1.

- *Về con chung:* Sau khi vợ chồng ly hôn, giao cho ông Tiến là người trực tiếp nuôi con chung là Đỗ Bảo T2, sinh ngày 26/06/2018. Không giải quyết về cấp dưỡng nuôi con. Quyền và nghĩa vụ của người trực tiếp nuôi con, người không trực tiếp nuôi con được thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thúy H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0003733 ngày 07/03/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Bà Nguyễn Thị Thúy H đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã Đ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Vương Thị Hà